

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO
TẠI HÀ NỘI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 210/2025/HC-PT

Ngày 25 tháng 3 năm 2025

V/v khiếu kiện quyết định hành chính,
hành vi hành chính trong lĩnh vực thu hồi
đất, bồi thường giải phóng mặt bằng

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Xuân Điền

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Tất Nam
Ông Trần Xuân Thảo

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thảo Trang, Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội tham gia phiên tòa:
Bà Trần Thị Minh Ngọc, Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 3 năm 2025, tại điểm cầu trung tâm Phòng xét xử trực tuyến Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội và điểm cầu thành phần Phòng xét xử trực tuyến Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng, Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội mở phiên tòa công khai theo hình thức trực tuyến xét xử phúc thẩm vụ án hành chính thụ lý số 622/2024/TLPT-HC ngày 25 tháng 11 năm 2024 về việc “Khiếu kiện quyết định hành chính, hành vi hành chính trong lĩnh vực thu hồi đất, bồi thường giải phóng mặt bằng”. Do Bản án hành chính sơ thẩm số 21/2024/HC-ST ngày 30 tháng 3 năm 2024 của Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 2181/2025/QĐ-PT ngày 05 tháng 3 năm 2025, giữa các đương sự:

- Người khởi kiện: Bà Nguyễn Thị Mỹ Dung, sinh năm 1955; địa chỉ: Số 50 (54) Ngô Tất Tố, phường Kênh Dương, Quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng; nơi ở: Số 12B/54 đường Kiều Sơn, phường Đằng Giang, Quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng.

Người đại diện theo uỷ quyền của người khởi kiện (Theo Giấy uỷ quyền ngày 15/01/2024):

1. Ông Phạm Hữu Chương, sinh năm 1957; nơi ĐKKTT: Số 70 Nguyễn Bình Khiêm, phường Lạch Tray, Quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng; nơi ở hiện nay: Nhà số 51, đường Tiền Phong, phường Đằng Hải, quận Hải An, thành phố Hải Phòng.

2. Ông Trần Minh Phụng, sinh năm 1957; nơi ĐKKHKT: Số 108 Nguyễn Bình Khiêm, phường Lạch Tray, Quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng; nơi ở hiện nay: Số 6 Ngõ 128 đường Đa Phúc, phường Đa Phúc, quận Dương Kinh, thành phố Hải Phòng.

3. Ông Đặng Đình Phong, sinh năm 1999; nơi cư trú: Xóm 3, xã Tử Nê, huyện Tân Lạc, tỉnh Hoà Bình.

4. Ông Ngô Duy Hưng, sinh năm 1950; nơi ĐKKHKT: Số 44 Nguyễn Bình Khiêm, phường Lạch Tray, Quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng; nơi ở hiện nay: Nhà số 6F, Ngõ 18, đường Thụ Chung, phường Đằng Lâm, quận Hải An, thành phố Hải Phòng.

5. Bà Nguyễn Thị Thu Huyền, sinh năm 1977; nơi ĐKKHKT: Số 36 Nguyễn Bình Khiêm, phường Lạch Tray, Quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng; nơi ở hiện nay: Nhà số 23/11 Hàng Kênh, phường Trại Cau, Quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người khởi kiện:

1. Ông Trần Văn Hiếu, Luật sư của Công ty Luật TNHH Duy Tân và Cộng sự thuộc Đoàn Luật sư thành phố Hà Nội; địa chỉ: Lô 18/D21, khu ĐTM Cầu Giấy, phường Dịch Vọng Hậu, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội.

2. Ông Trần Đại Phong, Luật sư của Công ty Luật TNHH Khang Thái thuộc Đoàn Luật sư thành phố Hà Nội; địa chỉ: Phòng 906, CT4-1 Khu đô thị Mỹ Đình, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội.

- Người bị kiện:

1. Ủy ban nhân dân Quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng

2. Chủ tịch Ủy ban nhân dân Quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng

Người đại diện theo uỷ quyền của Ủy ban nhân dân Quận Ngô Quyền và Chủ tịch Ủy ban nhân dân Quận Ngô Quyền: Ông Nguyễn Quốc Thái, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân Quận Ngô Quyền (Giấy uỷ quyền ngày 17/02/2025).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Phan Sơn, sinh năm 1996 và anh Phan Việt Hoàng, sinh năm 1995; địa chỉ: Số 773 Nguyễn Bình Khiêm, phường Đông Hải, Quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng.

- Người kháng cáo: Bà Nguyễn Thị Mỹ Dung (là người khởi kiện).

Tại phiên tòa phúc thẩm: Bà Nguyễn Thị Mỹ Dung, ông Trần Đại Phong, anh Phan Sơn, anh Phan Việt Hoàng vắng mặt; ông Phạm Hữu Chương, ông Đặng Đình Phong, ông Trần Minh Phụng, ông Ngô Duy Hưng, bà Nguyễn Thị Thu Huyền, ông Trần Văn Hiếu có mặt; người đại diện hợp pháp của người bị kiện có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

1. Tại đơn khởi kiện và trong quá trình tố tụng tại Tòa án, người khởi kiện là bà Nguyễn Thị Mỹ Dung trình bày:

Gia đình bà Dung có thửa đất tại địa chỉ số 62 Nguyễn Bình Khiêm, phường Lạch Tray, Quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng. Nguồn gốc thửa đất do chồng cũ của bà Dung (ông Nguyễn Văn Hùng) mua lại vào năm 1980 và tôn tạo, sử dụng. Đến năm 1985, ông Hùng làm “đơn xin xây nhà lâu bền” và được UBND phường Lạch Tray xác nhận sự việc trên.

Năm 1996, khi thực hiện Dự án Đường 5 nhằm mục đích phát triển hạ tầng giao thông, Nhà nước đã thu hồi một phần diện tích đất của gia đình và các cơ quan chức năng xác định là đất ở, đủ điều kiện bồi thường toàn bộ phần diện tích đất bị thu hồi.

Năm 2001, sau khi thực hiện Dự án Đường 5, UBND phường Lạch Tray đo đạc thực tế hiện trạng sử dụng đất và cấp cho bà và ông Hùng Biên bản xác định ranh giới và hồ sơ kỹ thuật thửa đất thể hiện bà và ông Hùng là chủ sử dụng hợp pháp 214.2m² đất ở. Vào năm 2005, bà Dung và ông Hùng ly hôn, tại Bản án số 13 ngày 23/3/2005 của Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng và Biên bản thi hành án, bà Dung được ghi nhận sử dụng đất trên diện tích mặt đường là 76,8m².

Năm 2018, Nhà nước thi công đường công cộng đã làm nứt vỡ nhà của gia đình bà, nhà nước đã bồi thường cho gia đình bà để xây lại căn nhà phía mặt đường đã được thi công theo đúng chỉ giới đã được đo đạc kiểm đếm trước đó.

Như vậy, có đầy đủ căn cứ xác định UBND phường Lạch Tray và UBND Quận Ngô Quyền xác định sai nguồn gốc đất của gia đình bà dẫn đến ban hành Quyết định phê duyệt phương án bồi thường trái pháp luật làm ảnh hưởng nghiêm trọng đến quyền và lợi ích hợp pháp của gia đình bà. Đồng thời, UBND Quận Ngô Quyền không giao tái định cư nên bà không biết phải sống ở đâu, cuộc sống ổn định thế nào. Từ các sai phạm trên của UBND Quận Ngô Quyền, bà Nguyễn Thị Mỹ Dung khởi kiện yêu cầu Tòa án tuyên hủy các quyết định hành chính sau:

- Hủy Quyết định số 3119/QĐ-UBND ngày 17/11/2022 của UBND Quận Ngô Quyền về việc thu hồi đất thực hiện Dự án đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật phục vụ các dự án đầu tư cải tạo chung cư cũ trên địa bàn Phường Đồng Quốc Bình (giai đoạn 1);

- Hủy Quyết định số 3148/QĐ-UBND ngày 17/11/2022 của UBND Quận Ngô Quyền về việc phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư đối với các hộ gia đình, cá nhân có đất thu hồi thực hiện dự án ĐTXD hạ tầng kỹ thuật phục vụ các dự án đầu tư cải tạo chung cư cũ trên địa bàn Phường Đồng Quốc Bình (giai đoạn 1) tại phường Lạch Tray, Quận Ngô Quyền (kèm theo phương án bồi thường của hộ gia đình bà Nguyễn Thị Mỹ Dung);

- Hủy Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 2554/QĐ-XPHC ngày 07/10/2022;

- Hủy Quyết định số 3011/QĐ-SĐBSHB ngày 10/11/2022 về việc sửa đổi, bổ sung Quyết định xử phạt vi phạm hành chính của Chủ tịch UBND Quận Ngô Quyền;

- Hủy Quyết định số 3602/QĐ-UBND ngày 12/12/2022 về việc cưỡng chế thi hành Quyết định xử phạt vi phạm hành chính của Chủ tịch UBND Quận Ngô Quyền;

- Yêu cầu xét giao thêm 01 suất tái định cư lô chính cho bà Nguyễn Thị Mỹ Dung.

- Yêu cầu UBND Quận Ngô Quyền phải chi trả phần hỗ trợ tạm lánh cho gia đình gia đình bà Nguyễn Thị Mỹ Dung từ khi bàn giao đất cho đến khi gia đình nhận được bàn giao tái định cư.

2. Người đại diện hợp pháp của người bị kiện UBND Quận Ngô Quyền và Chủ tịch UBND Quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng trình bày:

Diện tích đất thu hồi của hộ bà Nguyễn Thị Mỹ Dung có nguồn gốc nguyên là hồ cá của Hợp tác xã (HTX) Đông Xuân, ông Nguyễn Mạnh Hùng tự vượt lập trước năm 1980.

Ngày 27/8/1990, ông Nguyễn Mạnh Hùng và vợ là bà Nguyễn Thị Mỹ Dung lập giấy chuyển nhượng quyền sử dụng đất, chuyển nhượng cho ông Nguyễn Thành Dũng (có xác nhận của UBND phường ngày 28/8/1990). Sau khi thu hồi đất thực hiện dự án Đường 5 vào năm 1996 thì hộ ông Nguyễn Thành Dũng sử dụng 43,59m² đất; ông Nguyễn Mạnh Hùng sử dụng 46,3m² đất và bà Nguyễn Thị Mỹ Dung sử dụng 76,8m² đất.

Năm 2020 lập Trích lục địa chính số 69/2020/TL-1/500, đất thu hồi của hộ bà Nguyễn Thị Mỹ Dung thuộc thửa 73, loại đất ở đô thị, diện tích 117,7m². Diện tích biến động tăng 40,9m², trong đó có 0,77m² là do lấn ra hành lang an toàn giao thông và 40,13m² là do sử dụng ra mương An Kim Hải.

Khi thu hồi đất, hộ bà Nguyễn Thị Mỹ Dung đã được bồi thường về đất 1.847.040.000 đồng, bồi thường vật kiến trúc 224.274.892 đồng, chi phí di chuyển 5.000.000 đồng. Về tái định cư, bà Nguyễn Thị Mỹ Dung không đủ điều kiện giao 01 xuất tái định cư. Quyền và lợi ích hợp pháp của hộ bà Nguyễn Thị Mỹ Dung đã được đảm bảo đúng pháp luật. Đề nghị Tòa án giữ nguyên các quyết định mà UBND và Chủ tịch UBND Quận Ngô Quyền đã ban hành đối với gia đình bà Nguyễn Thị Mỹ Dung.

3. Ý kiến của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Phan Văn Sơn:

Anh và anh Phan Việt Hoàng đã nhận chuyển nhượng đất tại số 62 Nguyễn Bình Khiêm từ bà Nguyễn Thị Mỹ Dung; việc chuyển nhượng có giấy viết tay giữa hai bên ngoài ra không có xác nhận của chính quyền địa phương hay bất kể người làm chứng nào khác; việc chuyển nhượng theo anh hiểu là chưa đúng quy định pháp luật; sau khi mua đất nhà bà Dung anh và anh Hoàng có về đó ăn ở, sinh hoạt nhưng không đăng ký tạm trú; nhà đất nhận chuyển nhượng từ bà Dung được anh sử dụng làm nhà xưởng để cho thuê vật liệu xây dựng; toàn bộ số tiền

thu hồi đất đã được bồi thường mang tên bà Dung nhưng anh đã nhận và giữa anh, anh Hoàng, bà Dung không xảy ra tranh chấp gì về các khoản tiền nêu trên; đối với các khoản tiền anh không đề nghị Tòa án phải giải quyết vì các bên đã tự thỏa thuận, giải quyết với nhau; anh cũng thống nhất với ý kiến bên phía người khởi kiện trình bày tại phiên tòa, anh không có bổ sung hay có ý kiến nào khác.

Tại phiên tòa sơ thẩm:

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho người khởi kiện, người đại diện theo ủy quyền cho người khởi kiện và người khởi kiện thống nhất trình bày như đã trình bày trong quá trình giải quyết vụ án, ngoài ra còn bổ sung thêm: Không có căn cứ xác định đất hồ cá HTX Đông Xuân; không có mốc giới hành lang nương An Kim Hải nên xác định lấn chiếm nương An Kim Hải là không đúng; UBND các cấp không chứng minh được hành vi vi phạm tại thời điểm xử lý vi phạm hành chính; không chứng minh được hành vi chuyển mục đích trái phép; không chứng minh được đất do ai quản lý, mục đích sử dụng đất là gì trước đó. Còn bà Dung đủ cơ sở chứng minh đất bà Dung (tự vượt lập trước năm 1980, ăn ở ổn định không có tranh chấp, đã được bồi thường 10% khi thu hồi Đường 5) phải được bồi thường 100%; 06 báo cáo của UB đều thể hiện diện tích đất nhà bà Dung là đất ở; bà Dung đã chuyển nhượng đất cho anh Hoàng, anh Sơn nhưng không xét tái định cư cho bà Dung hoặc anh Hoàng, anh Sơn là vi phạm trực tiếp đến quyền lợi của những người này; hồ sơ địa chính gồm có: tờ bản đồ địa chính, sổ mục kê, sổ địa chính, tuy nhiên tài liệu UB cung cấp chưa có sổ mục kê, sổ địa chính; yêu cầu bồi thường thêm 10% giá trị đất thu hồi do vị trí thửa đất thu hồi tiếp giáp 02 mặt đường; yêu cầu tính hỗ trợ tạm lánh từ khi bàn giao đất cho đến khi nhận tái định cư. Vì vậy, đề nghị Tòa án chấp nhận toàn bộ yêu cầu của người khởi kiện.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho người bị kiện trình bày như quan điểm của người bị kiện đã trình bày trong quá trình giải quyết, ngoài ra còn bổ sung thêm: Diện tích đất nhà bà Dung đã chuyển nhượng cho anh Hoàng, anh Sơn tuy nhiên việc chuyển nhượng không đúng quy định pháp luật nên xác định đối tượng thu hồi là bà Nguyễn Thị Mỹ Dung; bà Dung không còn ăn ở, sinh hoạt trên đất nên không xét duyệt tái định cư; bản thân anh Hoàng và anh Sơn cũng không ăn ở, sinh hoạt trên đất mà hiện tại trên thửa đất là nhà kho chứa hàng; phần diện tích 40,9m² tăng thêm là do lấn chiếm hành lang an toàn giao thông (0,77m²) và 28,8 m² sử dụng ra nương An Kim Hải (11,33m² là sai số khi đo đạc); sổ địa chính và sổ mục kê là một trong những thành phần của hồ sơ địa chính và tại các tờ bản đồ đã cung cấp cho Tòa án đều thể hiện các chi tiết được nêu trong sổ mục kê, sổ địa chính; đồng thời những tài liệu này đã được photo và cung cấp cho Tòa án (chỉ cung cấp photo tờ hoặc trang có liên quan đến vụ án cụ thể được giải quyết); đã bồi thường đúng và đủ cho đối tượng có đất bị thu hồi là bà Nguyễn Thị Mỹ Dung; giữa bà Dung và các anh Hoàng, Sơn tự giải quyết với nhau để tránh xảy ra tranh chấp dân sự. Việc thu hồi đất, bồi thường và các khoản hỗ trợ đã được đảm bảo đúng quy định pháp luật. Vì vậy, đề nghị Tòa án giữ nguyên các quyết định hành chính, hành vi hành chính do UBND Quận Ngô Quyền, Chủ tịch UBND Quận Ngô Quyền đã ban hành và thực hiện.

4. Tại Bản án hành chính sơ thẩm số 21/2024/HC-ST ngày 30 tháng 3 năm 2024, Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng đã quyết định:

Căn cứ khoản 1 Điều 30; Điều 32; điểm a khoản 2 Điều 193; Điều 194 Lật Tổ tụng hành chính năm 2015;

Căn cứ Điều 74, Điều 75, khoản 1, khoản 2 Điều 100 Luật Đất đai; khoản 2 Điều 6 Nghị định số 45/2014/NĐ-CP ngày 15/12/2014 của Chính phủ quy định về thu tiền sử dụng đất; khoản 1 và khoản 2 Điều 6, Điều 22, Điều 25 Nghị định số 47/2014/NĐ-CP của Chính phủ; khoản 4 Điều 27, Điều 28 Pháp lệnh khai thác và bảo vệ các công trình Thủy lợi số 36 ngày 31/8/1994;

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 6, Điều 28, Điều 70, Điều 85, Điều 86, Điều 87 Luật Xử lý vi phạm hành chính (sửa đổi bổ sung 2020);

Căn cứ điểm c khoản 5 Điều 12 Nghị định số 140/2005/NĐ-CP ngày 11/11/2005 quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực khai thác và bảo vệ công trình thủy lợi;

Căn cứ Điều 7, điểm b khoản 1 Điều 8; Điều 14 Nghị định số 118/2021/NĐ-CP ngày 23/12/2021 quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xử lý vi phạm hành chính;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Xử: Bác toàn bộ yêu cầu khởi kiện của người khởi kiện là bà Nguyễn Thị Mỹ Dung về việc:

- Hủy Quyết định số 3119/QĐ-UBND ngày 17/11/2022 của UBND Quận Ngô Quyền về việc thu hồi đất thực hiện dự án đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật phục vụ các dự án đầu tư cải tạo chung cư cũ trên địa bàn Phường Đồng Quốc Bình (giai đoạn 1);

- Hủy Quyết định số 3148/QĐ-UBND ngày 17/11/2022 của UBND Quận Ngô Quyền về việc phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư đối với các hộ gia đình, cá nhân có đất thu hồi thực hiện dự án ĐTXD hạ tầng kỹ thuật phục vụ các dự án đầu tư cải tạo chung cư cũ trên địa bàn phường Đông Khê (giai đoạn I) tại phường Lạch Tray, Quận Ngô Quyền (kèm theo phương án bồi thường của hộ gia đình bà Nguyễn Thị Mỹ Dung);

- Hủy Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 2554/QĐ-XPHC ngày 07/10/2022.

- Hủy Quyết định số 3011/QĐ-SĐBSHB ngày 10/11/2022 về việc sửa đổi bổ sung Quyết định xử phạt vi phạm hành chính của Chủ tịch UBND Quận Ngô Quyền;

- Hủy Quyết định số 3602/QĐ-UBND ngày 12/12/2022 về việc cưỡng chế thi hành Quyết định xử phạt vi phạm hành chính của Chủ tịch UBND Quận Ngô Quyền.

- Yêu cầu UBND quận Ngô Quyền xét cho bà Nguyễn Thị Mỹ Dung được giao thêm 01 suất tái định cư lô chính; được bồi thường thêm 10% giá trị đất thu hồi; được hỗ trợ tiền tạm lánh từ khi người khởi kiện bàn giao đất cho đến khi nhận tái định cư.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn tuyên miễn án phí hành chính sơ thẩm cho bà Nguyễn Thị Mỹ Dung và phổ biến quyền kháng cáo cho các đương sự theo quy định.

5. Kháng cáo:

Ngày 30/3/2024, người khởi kiện là bà Nguyễn Thị Mỹ Dung có đơn kháng cáo đối với toàn bộ Bản án hành chính sơ thẩm.

6. Tại phiên tòa phúc thẩm:

6.1. Người đại diện hợp pháp của người kháng cáo trình bày bà Dung vẫn giữ nguyên đơn khởi kiện và đơn kháng cáo.

6.2. Người đại diện hợp pháp và người bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của bà Dung trình bày ý kiến phân tích về nguồn gốc đất, quá trình quản lý, sử dụng và sự biến động đối với diện tích đất của gia đình bà Nguyễn Thị Mỹ Dung. Từ đó cho rằng khi thu hồi đất và phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư, UBND Quận Ngô Quyền đã xác định sai nguồn gốc đất, dẫn đến việc phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư đối với bà Dung là không đúng quy định của pháp luật, gây thiệt hại đến quyền lợi hợp pháp của bà Dung. Sau khi bị thu hồi đất, bà Dung không có nơi ở nào khác. Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của bà Nguyễn Thị Mỹ Dung, sửa Bản án sơ thẩm chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của bà Dung mới đúng quy định của pháp luật.

6.3. Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến:

Về tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án, những người tiến hành tố tụng đã thực hiện đầy đủ, đúng các quy định của Luật Tố tụng hành chính. Tại phiên tòa, bà Dung vắng mặt nhưng người đại diện hợp pháp của bà Dung đã có mặt; anh Sơn, anh Hoàng vắng mặt mặc dù đã được triệu tập hợp lệ lần thứ hai; phía người bị kiện có đơn xin xét xử vắng mặt, do đó Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt một số người tham gia tố tụng là đúng quy định tại Điều 225 Luật Tố tụng Hành chính. Những người tham gia tố tụng có mặt đã thực hiện đầy đủ các quyền, nghĩa vụ theo quy định của pháp luật.

Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào khoản 1 Điều 241 của Luật Tố tụng hành chính, bác đơn kháng cáo của bà Nguyễn Thị Mỹ Dung và giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Trên cơ sở các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm định tại phiên tòa; kết quả tranh tụng tại phiên tòa; ý kiến của các đương sự, người đại diện hợp pháp và người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của các đương sự; ý kiến của Kiểm sát viên và nghị án,

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về việc xác định nguồn gốc và quá trình quản lý, sử dụng, sự biến động đối với diện tích đất có khiếu kiện:

Phía người bị kiện thừa nhận lời trình bày của bà Nguyễn Thị Mỹ Dung về việc diện tích đất hiện bà đang khiếu kiện có nguồn gốc do ông Nguyễn Mạnh Hùng tự vượt lập trước năm 1980 để làm nhà ở là tình tiết, sự kiện không phải chứng minh quy định tại Điều 79 của Luật Tố tụng hành chính.

Tuy nhiên, phía người bị kiện cũng xác định diện tích đất trên có nguồn gốc nguyên là hồ cá của HTX Đông Xuân. Sau khi vượt lập, ngày 27/8/1990, ông Nguyễn Mạnh Hùng và vợ là Nguyễn Thị Mỹ Dung lập giấy chuyển nhượng quyền sử dụng đất cho ông Nguyễn Thành Dũng (có xác nhận của UBND phường ngày 28/8/1990).

Ngày 13/4/1994, Đoàn kiểm tra gồm các thành phần đại diện Sở Thủy lợi phối hợp với Đội trật tự đô thị Quận Ngô Quyền và cán bộ UBND, cán bộ nhà đất, công an phường Lạch Tray tiến hành kiểm tra về việc sử dụng và xây dựng nhà đất trên dải hành lang An Kim Hải đối với gia đình ông Nguyễn Mạnh Hùng (chồng bà Dung) tại địa chỉ 31/207 Lạch Tray. Đoàn kiểm tra đã lập “Biên bản kiểm tra về việc lấn chiếm đất và xây dựng nhà trái phép trên dải hành lang An Kim Hải” số 29/BBKT với nội dung xác định: Gia đình đã và đang chiếm giữ tổng số 88m² đất để sử dụng, trong đó nhà ở diện tích 34m², công trình phụ 54m² (kể cả sân phơi), tường xây gạch chỉ 10cm, tường trước 20cm, cao 3,5m, mái ngói đỏ 20x30cm, số nhân khẩu đang ăn ở tại đây 6 người, ông Hùng là thương binh 4/4. Từ đó kết luận: *“Gia đình ông Hùng chiếm đất, xây nhà trên dải hành lang kênh An Kim Hải là hoàn toàn sai trái, vi phạm Nghị định 141-CP ngày 26-9-1963 của Hội đồng Chính phủ, khoản 3 Điều 18 Điều lệ quản lý khai thác và bảo vệ công trình thủy nông vi phạm Nghị định 141-HĐBT ngày 25-4-1991 của Hội đồng Bộ trưởng, Quyết định 165/QĐ-UB ngày 02-02-1991, Chỉ thị 07-CT ngày 13-3-91 của UBND thành phố Hải Phòng về quản lý đô thị. Gia đình ông Hùng phải đình chỉ ngay về việc xây dựng, tự tháo dỡ nhà, di chuyển toàn bộ người và tài sản về nơi ở cũ để trả lại mặt bằng cho Sở Thủy lợi quản lý. Thời gian di chuyển chậm nhất vào ngày 30/4/1994. Nếu sau thời hạn trên gia đình không chấp hành nghiêm chỉnh thì bị xử lý và chịu trách nhiệm trước pháp luật”* (bút lục: 49). Tại Biên bản này thể hiện ông Hùng có làm việc với đoàn nhưng không ký biên bản.

Theo Bản đồ địa chính đường 5 năm 1996 thể hiện hộ ông Hùng sử dụng diện tích 395,47m² đất thuộc thửa số 98b+98a+98, diện tích trong chỉ giới thu hồi là 228,78m² (thực tế thu hồi là 254,15m²; trong đó 25,37m² bồi thường ngoài bản đồ địa chính), diện tích còn lại sau khi thu hồi là 166,69m² (trong đó: hộ ông Nguyễn Thành Dũng sử dụng 43,59m², ông Nguyễn Mạnh Hùng sử dụng 46,3m², bà Nguyễn Thị Mỹ Dung sử dụng 76,8m²). Theo Bản đồ địa chính năm 2001 của phường Lạch Tray, ông Hùng kê khai sử dụng đất tại thửa số 507 tờ bản đồ địa chính LT22; diện tích 214,2m² (bao gồm cả phần diện tích của bà Nguyễn Thị Mỹ Dung, hộ ông Nguyễn Thành Dũng), mục đích sử dụng làm nhà ở.

Năm 2005, ông Nguyễn Mạnh Hùng và bà Nguyễn Thị Mỹ Dung ly hôn. Tại Bản án ly hôn phúc thẩm số 13/LHPT ngày 23/3/2005 của Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng thể hiện tài sản chung giữa bà Dung và ông Hùng có 01 ngôi nhà xây dựng kiên cố với tổng diện tích 134,6m², Tòa án đã quyết định tạm giao cho bà Dung sử dụng phần diện tích đất có kích thước 5mx10,5m = 52,5m².

Theo Trích lục địa chính số 69/2020/TL-1/500 do Trung tâm Kỹ thuật Tài Nguyên và Môi trường lập ngày 13/5/2020 thì đất thu hồi của hộ bà Nguyễn Thị Mỹ Dung thuộc thửa đất số 73, loại đất ở đô thị; diện tích 117,7m², diện tích biến động tăng 40,9m².

Tại Báo cáo thẩm định điều chỉnh các báo cáo thẩm định nguồn gốc đất số 443/BC-TNMT ngày 27/10/2022 của Phòng Tài nguyên và Môi trường Quận Ngô Quyền thể hiện: Phần diện tích đất thu hồi tại số 62 Nguyễn Bình Khiêm do hộ bà Nguyễn Thị Mỹ Dung sử dụng có tổng diện tích 117,7m² thuộc thửa 98a+98b+98 tờ bản đồ địa chính đường 5 năm 1996, trong đó: thu hồi 76,8m² đất ở đô thị; thu hồi 40,9m² thuộc UBND phường Lạch Tray quản lý có nguồn gốc do hộ bà Dung xây nhà trên phần diện tích 28,8m² sử dụng ra mương An Kim Hải và 0,77m² lấn ra hành lang an toàn giao thông (phần diện tích 11,33m² là do sai số khi đo đạc bản đồ thu hồi).

Với những tài liệu, chứng cứ nêu trên, UBND Quận Ngô Quyền xác định diện tích đất hộ bà Nguyễn Thị Mỹ Dung sử dụng bị thu hồi có nguồn gốc nguyên là một phần hồ cá của HTX Đông Xuân do ông Nguyễn Mạnh Hùng tự vượt lập từ trước năm 1980 để làm nhà ở. Năm 1990, gia đình ông Hùng chuyển nhượng một phần cho ông Nguyễn Thành Dũng; năm 1996-1997 gia đình ông Hùng bị thu hồi một phần diện tích để thực hiện Dự án Đường 5; phần diện tích đất còn lại, năm 2005 vợ chồng ông Hùng, bà Dung ly hôn, bà Dung được chia tổng số 52,5m². Do đó, đến khi bị thu hồi đất UBND Quận Ngô Quyền đã xác định phần diện tích tăng thêm là do hộ bà Dung sử dụng ra mương An Kim Hải 28,8m² và lấn ra hành lang an toàn giao thông 0,77m² là có căn cứ.

[2] Về yêu cầu hủy quyết định thu hồi đất và quyết định phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi thu hồi đất:

[2.1] Trên cơ sở việc xác định nguồn gốc, quá trình quản lý sử dụng, sự biến động của diện tích đất hộ gia đình bà Dung sử dụng như đã nêu tại mục [1] ở trên, sau khi tiến hành các thủ tục theo quy định, UBND Quận Ngô Quyền đã ban hành Quyết định số 3119/QĐ-UBND ngày 17/11/2022 về việc thu hồi 76,8m² đất của hộ gia đình bà Nguyễn Thị Mỹ Dung thuộc một phần thửa đất số 73 Trích lục địa chính số 69/2020-TL tỷ lệ 1/500 lập ngày 13/5/2020 và Quyết định số 3148/QĐ-UBND ngày 17/11/2022 về việc phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư đối với các hộ gia đình, cá nhân có đất thu hồi thực hiện Dự án là bảo đảm đúng trình tự, thủ tục, thẩm quyền theo quy định của Luật Đất đai năm 2013 và các văn bản pháp luật hướng dẫn thi hành Luật Đất đai.

[2.2] Về phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư đối với hộ gia đình bà Nguyễn Thị Mỹ Dung, xét thấy: Tại Phương án bồi thường, hỗ trợ đối với hộ gia đình bà Nguyễn Thị Mỹ Dung ban hành kèm theo Quyết định số 3148/QĐ-UBND

ngày 17/11/2022 của UBND quận Ngô Quyền thể hiện hộ bà Dung được bồi thường, hỗ trợ về đất đối với diện tích $76,8\text{m}^2/117,7\text{m}^2$ nhưng bà Dung phải thực hiện nghĩa vụ tài chính 50%; bồi thường 100% giá trị nhà, công trình xây dựng, tài sản khác trên đất đủ điều kiện bồi thường; chi phí di chuyển tài sản 5.000.000 đồng (tổng cộng là 2.076.314.892 đồng).

Như vậy, so với thực trạng diện tích đất bà Dung sử dụng sau khi bản án ly hôn có hiệu lực pháp luật, phần diện tích đất hộ bà Dung đã sử dụng tăng thêm là $117,7 - 52,5 = 65,2\text{m}^2$. Tuy nhiên UBND Quận Ngô Quyền căn cứ vào nguồn gốc đất từ sau thời điểm thu hồi đất thực hiện Dự án Đường 5 để xác định $76,8\text{m}^2$ là phần diện tích ông Hùng tự vượt lập từ những năm 1980 còn lại sau khi thu hồi đã giao cho bà Dung sử dụng, đủ điều kiện bồi thường; phần $40,9\text{m}^2$ đất còn lại là diện tích hộ bà Dung sử dụng lấn chiếm từ sau năm 2005 nên không đủ điều kiện bồi thường - là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật và bảo đảm đầy đủ quyền lợi cho hộ bà Dung. Việc bà Dung cho rằng UBND Quận Ngô Quyền không có cơ sở xác định bà Dung phải thực hiện nghĩa vụ tài chính 50% đối với diện tích đất được bồi thường, thửa đất của bà giáp 02 mặt đường nên phải được áp thêm 10% giá đất và hỗ trợ tiền tạm lánh là không có căn cứ pháp luật.

[2.3] Về yêu cầu giao 01 lô đất tái định cư: Theo kết quả xác minh tại Công an phường Lạch Tray thể hiện bà Nguyễn Thị Mỹ Dung có thường trú tại địa chỉ số 31/2Đ7 Lạch Tray (nay là 62 Nguyễn Bình Khiêm) từ tháng 8/1989 đến tháng 6/2005 thì bà Dung tách hộ. Tại thời điểm thu hồi đất, bà Dung không còn ăn ở trên đất và không còn đăng ký hộ khẩu tại địa chỉ nêu trên; tại Biên bản kiểm đếm ngày 07/6/2022 thể hiện có anh Phan Anh Sơn và Phan Việt Hoàng hiện đang cùng sử dụng công trình trên đất nhưng anh Sơn, anh Hoàng chỉ sử dụng để làm kho hàng, không thực tế ăn ở trên đất. Do đó, UBND quận Ngô Quyền không giao tái định cư cho bà Dung, anh Sơn, anh Hoàng là đúng quy định.

[3] Đối với yêu cầu hủy quyết định xử lý vi phạm hành chính: Tại phiên tòa phúc thẩm, người đại diện hợp pháp, người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bà Nguyễn Thị Mỹ Dung không có ý kiến gì về các quyết định này. Tuy nhiên, qua xem xét thì thấy Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá, phân tích toàn bộ các tình tiết vi phạm, thông qua đó đã xác định Chủ tịch UBND Quận Ngô Quyền ban hành Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 2554/QĐ-XPHC ngày 07/10/2022; Quyết định số 3011/QĐ-SĐBSHB ngày 10/11/2022 về việc sửa đổi bổ sung Quyết định xử phạt vi phạm hành chính; Quyết định số 3602/QĐ-UBND ngày 12/12/2022 về việc cưỡng chế thi hành Quyết định xử phạt vi phạm hành chính bảo đảm đúng trình tự, thủ tục, thẩm quyền và đúng với các tình tiết khách quan của vụ việc.

[4] Tổng hợp những nội dung phân tích ở trên, Hội đồng xét xử phúc thẩm có đủ cơ sở kết luận: Tòa án cấp sơ thẩm đã quyết định bác toàn bộ yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị Mỹ Dung là đúng quy định tại điểm a khoản 2 Điều 193 của Luật Tố tụng hành chính. Bà Nguyễn Thị Mỹ Dung kháng cáo đối với toàn bộ Bản án sơ thẩm nhưng tại phiên tòa phúc thẩm, người đại diện hợp pháp và người bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của bà Dung không đưa ra được tài liệu, chứng cứ

hoặc lý do nào mới, phù hợp với quy định của pháp luật; Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội phát biểu ý kiến kết luận kháng cáo của bà Dung là không có căn cứ pháp luật, đề nghị giữ nguyên Bản án sơ thẩm. Vì vậy, Hội đồng xét xử không có cơ sở để chấp nhận kháng cáo của bà Nguyễn Thị Mỹ Dung.

[5] Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị Hội đồng xét xử không giải quyết, có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[6] Về án phí hành chính phúc thẩm: Bà Nguyễn Thị Mỹ Dung có kháng cáo không được chấp nhận nhưng là người cao tuổi nên được miễn toàn bộ.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào khoản 1 Điều 241 của Luật Tổ tụng hành chính: Bác kháng cáo của người khởi kiện bà Nguyễn Thị Mỹ Dung; giữ nguyên quyết định của Bản án hành chính sơ thẩm số 21/2024/HC-ST ngày 30 tháng 3 năm 2024 của Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng.

2. Căn cứ vào khoản 1 Điều 349 của Luật Tổ tụng hành chính; điểm đ khoản 1 Điều 12, khoản 6 Điều 15 và khoản 1 Điều 34 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án: Bà Nguyễn Thị Mỹ Dung được miễn toàn bộ án phí hành chính phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án 25/3/2025.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tối cao;
- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- TAND thành phố Hải Phòng;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- Cục THADS thành phố Hải Phòng;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Nguyễn Xuân Điền